

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 6 năm 2007;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 18 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 47/2025/TT-BCT ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại Bộ Công Thương.

Điều 2. Các Đơn vị có tên tại Kế hoạch kèm theo Quyết định này chịu trách nhiệm báo cáo Lãnh đạo Bộ kế hoạch chi tiết triển khai, bảo đảm tiến độ, chất lượng, khả thi, hiệu quả.

Điều 3. Các Đơn vị tại Điều 2 Quyết định này thực hiện các nhiệm vụ:

1. Chủ động đẩy nhanh tiến độ dự thảo các văn bản quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

2. Theo dõi, tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan khác ban hành theo phân công tại Kế hoạch kèm theo Quyết định này.

3. Chủ động triển khai, thực hiện các hoạt động quán triệt, phổ biến, tập huấn và các hoạt động tổ chức thi hành khác.

Điều 4. Kinh phí thực hiện được trích từ nguồn kinh phí Ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Công Thương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng Vụ Pháp chế; Cục trưởng Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Công TTĐT Bộ Công Thương (để đăng tin);
- Lưu: VT, ĐCK.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Diên



Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của

Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3577/QĐ-BCT ngày 08 tháng 12 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật) được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 ngày 18 tháng 6 năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Để triển khai thi hành kịp thời, thống nhất, hiệu quả, Bộ trưởng ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại Bộ Công Thương với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Bộ trưởng; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, có hiệu quả giữa các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thi hành Luật.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức có liên quan trong triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị, địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước. Nâng cao nhận thức về Luật và trách nhiệm của cán bộ, công chức thuộc Bộ và Nhân dân trong việc thi hành Luật.

- Bảo đảm việc tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung mới trong Luật, đặc biệt là phân loại mức độ rủi ro của sản phẩm, hàng hóa; ứng dụng công nghệ số trong quản lý chất lượng và truy xuất nguồn gốc.

2. Yêu cầu

- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của đơn vị được phân công chủ trì trong phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thi hành Luật.

- Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành được thực hiện thống nhất, đồng bộ.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

A. Công tác hoàn thiện thể chế, chính sách

1. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật:

a) Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật và các văn bản hướng dẫn Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật.

b) Đơn vị thực hiện:

- Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công:

+ Đầu mối tổng hợp kết quả rà soát;

+ Thực hiện rà soát, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của mình;

- Các đơn vị:

+ Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị mình ban hành có liên quan đến Luật thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công;

+ Gửi kết quả rà soát kèm theo đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ cụ thể từng văn bản và đánh giá sơ bộ tính tương thích với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa về Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công.

- Thời gian thực hiện: trong tháng 11 năm 2025

Đồng thời, các đơn vị tiếp tục rà soát cập nhật định kỳ trong quá trình triển khai thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn, bảo đảm kịp thời bổ sung, điều chỉnh các văn bản liên quan cho phù hợp.

2. Xây dựng chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính:

2.1. Thông tư (hoặc Quyết định) ban hành Danh mục phân loại sản phẩm, hàng hóa theo mức độ rủi ro

a) Nội dung: Thực hiện đánh giá, phân loại, xây dựng Danh mục sản phẩm, hàng hóa theo mức độ rủi ro thấp, mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao kèm theo mã HS và biện pháp quản lý.

b) Đơn vị thực hiện:

- Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công:

+ Đầu mối tổng hợp Danh mục của Bộ Công Thương

+ Thực hiện việc đánh giá, phân loại, xây dựng Danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý được phân công;

- Các đơn vị thuộc Bộ:

+ Thực hiện việc đánh giá, phân loại, xây dựng Danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý được phân công;

+ Gửi Danh mục kèm theo hồ sơ đánh giá, phân loại về Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công.

+ Thời gian thực hiện: tháng 11 năm 2025 và cập nhật định kỳ hằng năm

c) Thời gian thực hiện

- Thời hạn trình: tháng 12 năm 2025.

- Thời gian ban hành: Trước ngày 01 tháng 01 năm 2026 và cập nhật định kỳ hằng năm.

2.2. Thông tư về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

a) Nội dung: Xây dựng thông tư về quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (thông tư thay thế Thông tư số 46/2015/TT-BCT quy định kiểm tra về chất lượng sản phẩm trong sản xuất thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương và Thông tư số 36/2019/TT-BCT quy định quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương)

b) Đơn vị thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công.

- Đơn vị phối hợp: các đơn vị thuộc Bộ.

c) Thời gian thực hiện

- Thời hạn trình: tháng 12 năm 2026.

- Thời gian ban hành: Trước ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2.3. Thông tư về truy xuất nguồn gốc

a) Nội dung: Xây dựng thông tư về truy xuất sản phẩm hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương

b) Đơn vị thực hiện:

- Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước:

+ Đầu mối xây dựng Thông tư;

+ Xây dựng lộ trình, nội dung truy xuất đối với các sản phẩm hàng hóa thuộc phạm vi quản lý được phân công

- Các đơn vị thuộc Bộ.

+ Xây dựng lộ trình, nội dung truy xuất đối với các sản phẩm hàng hóa thuộc phạm vi quản lý được phân công;

+ Gửi lộ trình, nội dung truy xuất về Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước.

+ Thời gian thực hiện: tháng 11 năm 2025 và theo lộ trình.

c) Thời gian thực hiện

- Thời hạn trình: tháng 12 năm 2026.

- Thời gian ban hành: Trước ngày 01 tháng 01 năm 2026.

B. Công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Biên soạn tài liệu, tin, bài tuyên truyền, phổ biến các hoạt động về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương

- Cơ quan thực hiện: Báo Công Thương; Tạp chí Công Thương

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2025 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

C. Các hoạt động khác

1. Phối hợp với các Bộ, ngành trong việc xây dựng, góp ý các văn bản triển khai thực hiện Luật

- Đơn vị chủ trì: Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công.

- Đơn vị phối hợp: các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: theo yêu cầu của bộ, ngành

2. Tham gia ý kiến và kiểm soát thủ tục hành chính trong các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Bộ

- Đơn vị phối hợp: các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian thực hiện: theo quy định

3. Tiếp nhận và xử lý các kiến nghị, đề xuất của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn

- Đơn vị chủ trì: Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công.

- Đơn vị phối hợp: các đơn vị thuộc Bộ

- Thời gian thực hiện: thường xuyên

4. Tổ chức rà soát, đánh giá, xây dựng và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan

- Đơn vị chủ trì: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số.

- Đơn vị phối hợp: các đơn vị thuộc Bộ
- Thời gian thực hiện: thường xuyên

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp chủ trì tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ, của các đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Các đơn vị được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công có trách nhiệm giúp Bộ trưởng theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch, báo cáo Bộ trưởng kết quả thực hiện hằng năm theo quy định.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch và tình hình thực tiễn, các đơn vị được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành trong phạm vi quản lý của đơn vị mình, báo cáo Bộ trưởng kết quả thực hiện theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan để làm rõ, thống nhất hướng dẫn thực hiện. Trường hợp vượt quá thẩm quyền, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định./.